

NHÂN DÂN NAM BỘ CHỐNG "GIẢI PHÁP BẢO ĐẠI" TRONG NHỮNG NĂM 1947-1949

NCS. NGÔ CHƠN TUỆ

Đại học KHXH&NV thành phố Hồ Chí Minh

Sau khi tái chiếm Nam Bộ (cuối 1945 - đầu 1946), thực dân Pháp chủ trương tách vùng đất này ra khỏi lãnh thổ Việt Nam bằng việc lập "Nước Cộng hòa tự trị Nam Kỳ (La République autonome de Cochinchine)". Tuy nhiên, chủ trương đó đã bị Đảng Cộng sản Đông Dương và nhân dân Việt Nam phản đối mạnh mẽ. Thấy chủ trương trên thất bại, Chính phủ Pháp thông qua Cao ủy Pháp ở Đông Dương D'Argenlieu và người kế nhiệm là Bollaert đã chuyển sang thực hiện "giải pháp Bảo Đại" (la solution Bao Dai) với ý định đưa Cựu hoàng triều Nguyễn (đang sống lưu vong ở Hồng Kông) về nước làm Quốc trưởng bù nhìn của Quốc gia Việt Nam (gồm Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ). Từ 1947 đến 1949, Chính phủ và nhân dân Việt Nam nói chung, nhân dân Nam Bộ nói riêng đã đấu tranh chống lại việc triển khai "giải pháp Bảo Đại" của thực dân Pháp, bước đầu thu được những thắng lợi quan trọng.

Đặt vấn đề

Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, để đối phó với phong trào giải phóng dân tộc đang dâng cao ở châu Á, châu Phi và Mỹ La-tinh, Mỹ thấy không thể duy trì chủ nghĩa thực dân cũ như trước, nên sáng chế ra một thứ chủ nghĩa thực dân giấu mặt, gọi là chủ nghĩa thực dân mới (néo-colonialisme) để có thể tiếp tục duy trì những quyền lợi cơ bản về chính trị, kinh tế, quân sự... của các nước đế quốc, thông qua chính quyền bản xứ mà họ có thể giật dây được. Do vậy, Mỹ trao trả độc lập cho Philippines (từ 04/7/1946), ngược lại chính quyền của Tổng thống Manuel Roxas

để cho Mỹ duy trì ưu thế kinh tế và hiện diện quân sự ở cựu thuộc địa này. Noi gương nước Mỹ, Anh từng bước trao trả độc lập cho Ấn Độ, Pakistan, Myanmar, Sri Lanca.

Từ đó có ý kiến cho rằng việc Pháp thực hiện "giải pháp Bảo Đại" nhằm chống lại cuộc kháng chiến do Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo. Theo một ý kiến khác, Pháp đưa ra "giải pháp Bảo Đại" nhằm đáp ứng xu hướng thực dân mới của Mỹ, chống lại sự mở rộng ảnh hưởng của chủ nghĩa cộng sản ở Đông Dương. Các ý kiến đó có đúng không? Đảng và nhân dân Nam Bộ đã có thái độ như thế nào đối với "giải pháp Bảo Đại"? Đó là những vấn đề mà bài viết này sẽ đi sâu phân tích.

Khái quát về "giải pháp Bảo Đại" của thực dân Pháp

Với Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam đã giành được độc lập trên cả nước. Thế nhưng với đầu óc bảo thủ, Pháp muốn lập lại ách thống trị thực dân ở Đông Dương khi Chiến tranh thế giới lần thứ hai kết thúc, chỉ tiến hành một vài cải cách không đáng kể theo bản Tuyên bố ngày 24/3/1945 của De Gaulle¹.

Sau khi tái chiếm Nam Bộ (cuối 1945 - đầu 1946), thực dân Pháp chủ trương tách Nam Bộ ra khỏi lãnh thổ Việt Nam, thành lập "nước Cộng hòa tự trị Nam Kỳ". Ngày 23/3/1946, Pháp cử bác sĩ Nguyễn Văn Thịnh làm Thủ tướng của nước cộng hòa này. Sau khi Nguyễn Văn Thịnh treo cổ tự tử (10/11/1946), Pháp cử bác sĩ Lê Văn Hoạch lên thay Nguyễn Văn Thịnh.

Chủ trương tách Nam Bộ ra khỏi lãnh thổ Việt Nam của thực dân Pháp bị Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà (VNDCCH) và nhân dân Việt Nam từ Bắc chí Nam nói chung, ở Nam Bộ nói riêng lên án mạnh mẽ.

Thấy chủ trương trên thất bại, Thủ tướng Pháp Ramadier tuyên bố: *"Có lẽ một ngày gần đây, nước Pháp sẽ thấy những đại diện xứng đáng của Việt Nam để nói những lời của lý trí"*². Trước đó không lâu, trả lời đặc phái viên báo France-Soir, Cao ủy Pháp ở Đông Dương D'Argenlieu cho biết: *"Chúng tôi sẽ tìm ra trong xứ này những nhân vật khác [ngoài Chủ tịch Hồ Chí Minh] để đàm phán"*³. Nhân vật đó không ai khác hơn là Cựu hoàng Bảo Đại⁴ đang sống lưu vong tại Hồng Kông. Một mặt, Pháp xé bỏ Hiệp định sơ bộ 06/3/1946 và Tạm ước 14/9/1946 mà Pháp đã ký với Chính phủ VNDCCH, không tiếp tục đàm phán với Chính phủ này nữa. Mặt khác, Pháp tiếp xúc với Bảo Đại trong chiều hướng đưa ông này về nước làm Quốc trưởng bù nhìn của *"Quốc gia Việt Nam"* (État du Việt Nam) gồm Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ. Như vậy, mục tiêu sâu xa của Pháp khi sử dụng "giải pháp Bảo Đại" là biến chiến tranh tái chiếm thuộc địa của Pháp thành nội chiến giữa người Việt yêu nước, kháng chiến (dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh) và bộ phận người Việt làm công cụ cho Pháp (do Bảo Đại đứng đầu), thực hiện chủ trương "chia để trị" với thủ đoạn "dùng người Việt đánh người Việt", nhằm giảm bớt gánh nặng chiến tranh cho Pháp. Bài viết của J.P.Vernant trên báo Action cho biết: *"Sự thành công to lớn của nội các Ramadier có lẽ là đem uy tín của ông Bảo Đại để đổi chọi lại với uy tín của cụ Hồ Chí Minh"*⁵.

Vì sao Pháp chọn Bảo Đại? Có hai lý do:

Một là: Pháp không thể tìm thấy một người Việt Nam yêu nước nào chịu cộng tác với Pháp để giúp Pháp đặt lại ách thống trị thực dân lên Tổ quốc mình.

Hai là: Theo nhận xét của Pháp, Bảo Đại là một người *"nhu nhược, không có ý chí, mềm mỏng và dễ sai khiến"*⁶, *"cờ bạc, phụ nữ và thể thao vẫn là những thú giải trí chính của ông ta, mặc dù tài chính của ông ta dường như không mấy sáng sủa"*⁷. Từ đầu năm

1947, D'Argenlieu cử Cousseau, cựu giám đốc Nha chính trị ở Đông Dương, sang Hồng Kông tiếp xúc với Bảo Đại, ngỏ ý mời Bảo Đại về nước nắm quyền. Biết rõ các nhược điểm của Bảo Đại, Cousseau tìm nhiều cách (như kế mỹ nhân và viện trợ tiền bạc...) lung lạc viên Cựu hoàng này. Sang Việt Nam từ giữa tháng 03/1947 để thay D'Argenlieu, Bollaert đích thân đi gặp Bảo Đại.

Nhân dân Nam Bộ chống "giải pháp Bảo Đại"

Trái với sự mong đợi của thực dân Pháp, nhân dân Việt Nam, đặc biệt là ở Nam Bộ, lên tiếng bác bỏ âm mưu của Pháp. Ngày 15/9/1947, Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương⁸ đã ra Chỉ thị nhằm chống lại "giải pháp Bảo Đại": *"Vấn đề chủ chốt vẫn là đoàn kết toàn dân, đoàn kết một cách rộng rãi và chặt chẽ hơn nữa. Pháp muốn dùng người Việt trị người Việt thì người Việt càng phải khép chặt hàng ngũ lại..., càng phải tìm mọi cách đoàn kết họ trong Liên Việt"*⁹. Để dọn đường cho Bảo Đại về nước, thực dân Pháp đưa Trần Trọng Kim và Phan Văn Giáo từ Hồng Kông vào Sài Gòn nhằm mục đích vận động dư luận ủng hộ "giải pháp Bảo Đại". Lập tức, báo Lên đảng ngày 26/2/1947 xuất bản công khai ở Sài Gòn chạy dòng chữ lớn trên trang nhất phản đối: *"Những vua tượng gỗ không ích gì cho đất nước. Loại Hồ Chí Minh ra [khỏi các cuộc thương thuyết] là đi ngược cùng nguyện vọng dân tộc Việt Nam"*¹⁰.

Ngày 9/3/1947, báo Lên đảng tiếp tục đăng bài *"Ông Trần Trọng Kim và ông Phan Văn Giáo quay về đi. Dân chúng không muốn lập lại quân chủ"*¹¹. Bài báo này còn cho biết trong một buổi tiệc trà với các nhà báo, Phan Văn Giáo nói cần phải thương thuyết với Pháp và cần phải khôi phục quân quyền. Báo chí ở Sài Gòn liền cất nghĩa cho Phan Văn Giáo biết: *"Tuy Bắc, Nam chưa thống nhất, nhưng chánh thể Dân chủ Cộng hòa đã được dân chúng toàn quốc hoan hô. Một bằng chứng là những cuộc biểu tình khổng lồ ở khắp các nơi sau ngày Chánh phủ Dân chủ Cộng hòa Việt Nam thành lập. Hơn nữa hiện nay, cuộc kháng chiến ở Trung, Nam, Bắc đều tiếp tục với khẩu hiệu "Việt Nam Dân chủ Cộng hòa muôn năm". Thế thì những người*

không hề tham dự vào cuộc kháng chiến mà lại vận động đi ngược lại với dân ý thì chỉ có thể làm cho tình thế thêm rối rắm mà thôi!"¹¹.

Qua chuyến đi này, báo chí ở Sài Gòn mượn một bài thơ của nhà thơ Nguyễn Khuyến để vẽ lên chân dung của Trần Trọng Kim và Phan Văn Giáo:

*Cờ biển, cần đai, mũ cánh chuồn
Cũng hò, cũng hét, cũng y uông
Tuy rằng đối được đàn con trẻ
Cái mặt bôi vôi nghĩ cũng buồn*¹².

Báo đăng một vở kịch nhan đề "Tam anh triệu mào" với lời đối thoại giữa Bảo Đại và các nịnh thần:

Nịnh thần hát:
*Mào cánh chuồn ơi! Mào cánh chuồn ơi!
Mau mau trở lại cuộc đời giàu sang
Lòng thành thấp mảy nén nhang
Thiên liêng rõ thấu lòng vàng chúng tôi.*

* * *

*Mào cánh chuồn ơi! Mào cánh chuồn ơi!
Chưa được bao ngày ngỗ bỏ rơi
Lòng vẫn một lòng trung với chúa
Bao giờ quên được nghĩa vua tôi*

Bảo Đại vội khoát tay:

*Dân 25 [hăm lăm] triệu đã quên rồi
Chỉ có ba Ngài nhớ đến thôi,
Đáp tấ thanh tình xin vĩnh biệt
Cái chốn hoàng cung ngán lăm rồi!*¹³.

Chuyến vào Nam của Trần Trọng Kim và Phan Văn Giáo còn để vận động dân chúng ủng hộ Mặt trận Thống nhất toàn quốc (còn có tên Mặt trận Liên hiệp Quốc gia) vừa thành lập tại Nam Kinh (Trung Quốc) nhằm "ủng hộ công dân Nguyễn Vĩnh Thụy, một nhà ái quốc chân chính [!], một nhân vật không đảng phái, đứng ra dàn xếp tất cả chính đảng Việt Nam"¹⁴. Báo chí ở Nam Bộ đăng bài về tổ cáo các chịnh khách trong Mặt trận núp dưới chiêu bài "độc lập bánh vẽ" của thực dân Pháp để gây ra cảnh nội chiến "nấu thịt nỏ da":

*Mấy lời kính gửi
Mặt trận quốc gia
Vừa mới lập ra
Tận bên Trung Quốc*

...

*Mấy lời ta thán
Dân chúng dâng lên*

*Gửi đến Nam Kinh
Yêu cầu các đảng
Xin đừng nhập cảnh
Dân chủ bất hòa
Nấu thịt nỏ da
Độc lập bánh vẽ!*¹⁵.

Để vận động cho "giải pháp Bảo Đại", Pháp chi tiền cho một nhóm tay chân thân tín đi đi lại lại như con thoi theo tam giác Paris - Hồng Kông - Sài Gòn. Và kết quả là Pháp ký với Bảo Đại Hiệp ước Élysée vào ngày 8/3/1949, theo đó, "Pháp long trọng công nhận nền độc lập [giả hiệu] của Việt Nam và cam kết công nhận sự thống nhất của Việt Nam ngay sau khi dân chúng liên quan được tham khảo ý kiến" (La France reconnaissait solennellement l'indépendance du Việt Nam et s'engageait à reconaitre son unité dès que la consultation des populations intéressées aurait eu lieu)¹⁷.

Ngày 19/5/1949, giới trí thức Nam Bộ ra bản Tuyên ngôn vạch trần thủ đoạn trao trả "độc lập và thống nhất" giả hiệu của thực dân Pháp. 900 trí thức đã ký tên vào bản Tuyên ngôn gửi Tướng Revers, Tổng tham mưu trưởng quân Pháp, lúc đó đang có mặt ở Đông Dương.

Cuối tháng 5/1949, một phong trào đấu tranh chính trị nổ ra mạnh mẽ khi Pháp cho tay chân tổ chức cho Bảo Đại "nghinh giá hồi loan". Hàng ngàn truyền đơn rải khắp các đường phố Sài Gòn, cờ đỏ sao vàng xuất hiện khắp nơi. Chính quyền thực dân ra lệnh cho trùm mật thám Bazin bắt giam hàng trăm người, trong đó có nhiều trí thức, công chức, dẫn đến cuộc khủng hoảng chính trị ở Sài Gòn. Cuối cùng, Cao ủy Pháp ở Đông Dương lúc đó là Léon Pignon phải ra lệnh trả tự do cho những trí thức và công chức bị bắt.

Ngày 14/6/1949, Bảo Đại từ Đà Lạt xuống Sài Gòn cùng Pignon tổ chức buổi lễ trao đổi văn kiện Hiệp ước Élysée. Thực chất của buổi lễ này là làm cho nhân dân chú ý đến sự có mặt của Bảo Đại. Trái lại, nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn "chào đón" Bảo Đại bằng cách đóng cửa không ra đường, không họp chợ, biến Sài Gòn thành một thành phố chết.

Cùng thời gian trên, học sinh hai trường lớn nhất Sài Gòn bấy giờ là trường Petrus Ký (nay trường Lê Hồng Phong) và trường nữ

sinh Gia Long (nay trường Nguyễn Thị Minh Khai) tẩy chay cuộc viếng thăm của Bảo Đại bằng cách đóng cửa trường, nhốt tổng giám thị vào phòng, làm thất bại việc điều động học sinh ra đón Bảo Đại. Học sinh còn viết lên tường khẩu hiệu "Đả đảo Bảo Đại".

Tháng 11/1949, nhân kỷ niệm 8 năm ngày Khởi nghĩa Nam Kỳ (11/1940), nhiều cuộc mít-tinh, biểu tình, bãi khóa, bãi thị... của công nhân, học sinh và tiểu thương các chợ ở Sài Gòn - Chợ Lớn đã nổ ra. Tuy mỗi giới đều có khẩu hiệu về quyền lợi riêng, nhưng tất cả đều nêu cao tinh thần đấu tranh chống "giải pháp Bảo Đại".

Kết luận

Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam nói chung và nhân dân Nam Bộ nói riêng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương đã làm thất bại chủ trương tách Nam Bộ ra khỏi Việt Nam của thực dân Pháp. Chính phủ Nam Kỳ tự trị chỉ tồn tại 18 tháng, qua hai Chính phủ Nguyễn Văn Thinh và Lê Văn Hoạch (từ 26/3/1946 đến 29/9/1947). Với "giải pháp Bảo Đại", Pháp buộc phải từng bước trả lại Nam Bộ cho Việt Nam. Chính phủ Nguyễn Văn Xuân (từ 1/10/1947) không dám dùng danh xưng *Chính phủ Nam Kỳ tự trị* mà dùng *Chính phủ lâm thời Nam Phần Việt Nam* (Gouvernement provisoire du Sud Việt Nam) hàm ý chỉ Nam Bộ là phần phía Nam của nước Việt Nam, sau đó đến thời *Chính phủ Trung ương lâm thời Việt Nam* (Gouvernement provisoire du Việt Nam) của Nguyễn Văn Xuân (từ 2/6/1948) và *Chính phủ Quốc gia Việt Nam* (État du Việt Nam) của Bảo Đại (từ 01/7/1949), Nam Bộ (mà phía Pháp gọi là Nam Phần hay Nam Việt) là một bộ phận của lãnh thổ Việt Nam; người đứng đầu được gọi là Tổng trấn hay Thủ hiến.

Đạo luật 49-733 do Tổng thống Pháp Vincent Auriol ban hành ngày 04/6/1949, một lần nữa khẳng định Việt Nam gồm một khối thống nhất, là cơ sở pháp lý để khẳng định Nam Bộ của Việt Nam. Đông Dương từ chỗ gồm năm "xứ" (Nam Kỳ, Trung Kỳ, Bắc Kỳ, Lào và Cam-Bốt), nay chỉ còn ba "nước" (Quốc gia Việt Nam, Vương quốc Lào và Vương quốc Cam-Bốt).

Như vậy, trong khoảng thời gian từ 1947 đến 1949, cuộc đấu tranh của Chính phủ VNDCCH và nhân dân Việt Nam nói chung, nhân dân Nam Bộ nói riêng chống lại "giải pháp Bảo Đại" bước đầu giành được thắng lợi □

Ghi chú

1. Theo Tuyên bố ngày 24/3/1945 của De Gaulle, Đông Dương sau Chiến tranh thế giới thứ hai vẫn gồm 5 xứ, không được độc lập mà chỉ được Mẫu quốc ban cho một nền tự trị trong khuôn khổ của Liên bang Đông Dương và Liên hiệp Pháp, riêng Việt Nam tiếp tục bị chia cắt thành 3 xứ Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ.

2, 10, 11, 12, 13 Báo *Lên đảng* (Sài Gòn), ngày 27/1/1947, ký hiệu mã số cuộn B.373. Thư viện KHTH Tp. HCM.

3. Philippe Devillers (1988), *Paris - Saigon - Hanoi (Les Archives de la guerre 1944-1947)*, Éditions Gallimard/Julliard, Paris.

4. Sau ngày Nhật đảo chính Pháp (9/3/1945), Bảo Đại trở thành người đứng đầu của Đế quốc Việt Nam (lúc này đã biến thành thuộc địa trá hình của Nhật).

5. Báo *Nay...mai* (Sài Gòn), ngày 21/11/1947, ký hiệu mã số cuộn B10 - B 11. Thư viện KHTH Tp. HCM.

6, 7, 17. Philippe Devillers (1952), *Histoire du Việt-Nam de 1940 à 1952*, Éditions du Seuil, Paris.

8. Ngày 11/11/1945, Ban chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương ra nghị quyết "tự giải tán", đồng thời lập "Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương" để tránh những thiệt hại do đế quốc và phản động trong nước gây ra. Thực chất là Đảng đi vào hoạt động bí mật cũng với tên gọi Đảng Cộng sản Đông Dương.

9. Văn kiện Đảng (2000), *Toàn tập*, tập 8 (1945-1947), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

14. Câu lạc bộ Báo chí Kháng chiến thành phố Hồ Chí Minh (2005), *Trận tuyến công khai giữa Sài Gòn*, tập 1, Nxb Trẻ, thành phố Hồ Chí Minh.

15, 16. Báo *Tổ quốc* (Sài Gòn), ngày 20/5/1947, ký hiệu mã số cuộn B 10 - B11. Thư viện KHTH Tp. HCM.